

Số: 11 -BC/HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025;
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 3;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SD3-HĐQT, ngày 25/5/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 3 năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3 báo cáo Quý cổ đông về Công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về Công ty:

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Sông Đà 3.
- Vốn điều lệ: 159.993.560.000 đồng.
- Mã chứng khoán: SD3

2. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Nguyễn Tiến Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Phạm Xuân Toán - TVHĐQT, Tổng giám đốc.
- Ông Kim Thành Nam - TVHĐQT.
- Ông Phạm Văn Tăng - TVHĐQT.
- Ông Trương Quốc Hưng - TVHĐQT.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Nhân sự Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2022 - 2027)

Hội đồng quản trị năm 2025 gồm 05 thành viên. Các thành viên Hội đồng quản trị là Người đại diện vốn góp của Cổ đông/Đại diện Nhóm Cổ đông tại Công ty, làm việc chuyên trách tại Công ty hoặc hoạt động kiêm nhiệm/độc lập.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị hoạt động luôn đảm bảo tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định của Cổ đông cử làm Người đại diện tại Công ty cổ phần Sông Đà 3, các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản trị, giám sát Doanh nghiệp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 25/4/2025.
2. Triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức: 04 phiên họp thường kỳ (vào các ngày: 25/01/2025; 28/5/2025; 28/8/2025; 27/11/2025). Các cuộc họp Hội đồng quản trị luôn đảm bảo đủ thành viên tham gia theo quy định. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có Ban kiểm soát và Lãnh đạo Công ty tham dự.
- Để hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với thực tế và đáp ứng yêu cầu quản trị, giám sát, điều hành Công ty, các quyết định giải quyết công việc giữa các kỳ họp Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua lấy ý kiến thành viên bằng văn bản. Thủ tục lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đảm bảo phù hợp Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị tham gia các Hội nghị, cuộc họp của Công ty để giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình quản lý và điều hành.
- Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 48 văn bản. Cụ thể:
 - + Biên bản, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: 34 văn bản.
 - + Báo cáo, tờ trình và các văn bản chỉ đạo khác: 14 văn bản.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, bộ máy điều hành trong việc chấp hành quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, việc sử dụng và quản lý tài sản của Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Định kỳ hoặc đột xuất, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị làm việc, trao đổi công tác với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo nhiệm vụ được phân công; bên cạnh đó thường xuyên kiểm tra, giám sát thông qua các báo định kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng tháng, hàng quý, kế hoạch thu hồi vốn, thực hiện các chế độ cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.
- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện phù hợp với thẩm quyền, không gây cản trở công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty. Thông qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thực tiễn hoạt động, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể phát sinh. Quá trình kiểm tra giám sát nhận thấy Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, chưa phát hiện vi phạm nào về quy chế, quy định nội bộ công ty.

2.2. Về kết quả công tác sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025					
			Kế hoạch		Thực hiện		%HT KH của tổ hợp	%HTK H công ty mẹ
			Toàn tổ hợp	Công ty mẹ	Toàn tổ hợp	Công ty mẹ		
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	244.600	104.600	219.356	38.180	90%	37%
-	Sản xuất điện	10 ⁶ đ	140.000		180.813		129%	
-	Xây lắp và phục vụ xây lắp, giá trị kinh doanh khác	10 ⁶ đ	104.600	104.600	38.543	38.180	37%	37%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	240.500	112.600	245.222	77.466	102%	69%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	41.800	1.600	29.753	-2.942	71%	
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	30.811	316	38.364	996	125%	315%
5	Giá trị đầu tư	10 ⁶ đ			6.351			
-	Dự án thủy điện Ngọc Tem	10 ⁶ đ			6.351			

(Ghi chú: Số liệu doanh thu công ty mẹ bao gồm khoản thu từ thanh lý tài sản 6,6 tỷ đồng và trong tổ hợp bao gồm 74,2 tỷ đồng (thanh lý tài sản 6,6 tỷ đồng; khoản thu nhập nội bộ giữa Công mẹ - Công ty con: Doanh thu xây lắp 28,1 tỷ đồng và doanh thu tài chính 39,5 tỷ đồng) bị loại trừ khi kiểm toán trình báo cáo tài chính năm 2025 theo chuẩn mực kế toán hiện hành).

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung chỉ đạo, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm đề ra, tìm mọi giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh SXKD và đạt được kết quả như sau:

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung chỉ đạo, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm đề ra, tìm mọi giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh SXKD và đạt được kết quả như sau:

a) Về thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

- Lĩnh vực sản xuất điện: Thực hiện 180,8 tỷ đồng/KH 140 tỷ đạt 129%, doanh thu và lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đặt ra, so với cùng kỳ năm trước tăng 35%. Để đạt được kết quả như trên, công ty đã tập trung hoàn thành hạng mục cụm đầu mối hồ B đưa vào vận hành khai thác trong tháng 01/2025. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên các hạng mục công trình của nhà máy, dự phòng vật tư, sửa chữa và thay thế kịp thời các hạng mục nhà máy có nguy cơ hư hỏng, duy tu bảo dưỡng hệ thống đường thi công vận hành đảm bảo nhà máy hoạt động liên tục, phát điện tối đa với công suất thiết kế, ưu tiên phát điện giờ cao điểm.

- Lĩnh vực xây lắp: Giá trị sản lượng đạt 38,1 tỷ đạt 37% KH, so với cùng kỳ năm trước tăng 3%. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch: Do tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn; lỗ lũy kế và nợ xấu từ trước năm 2019 chuyển sang nên không đủ năng lực để thực hiện công tác đấu thầu, nhận thầu thi công tại các dự án, do không bảo lãnh được hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng.

b) Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu: Hợp nhất thực hiện 245,2 tỷ/ KH 240,5 tỷ đạt 102%, trong đó doanh thu sản xuất điện đạt 129% KHN, các yếu tố góp phần hoàn thành kế hoạch này đã nêu tại ý 1 mục a, doanh thu xây lắp và doanh thu khác đạt 69% KH.
 - Lợi nhuận: Hợp nhất thực hiện 29,5 tỷ/ KH 41,8 tỷ đạt 71%, cụ thể:
 - ✓ Lợi nhuận sản xuất điện: Thực hiện 72,06 tỷ/KHN 40,2 tỷ đạt 179%.
 - ✓ Lợi nhuận xây lắp và dịch vụ khác thực hiện -2,94 tỷ/KHN 1,6 tỷ, số liệu đã bao gồm các khoản chi phí phát sinh không liên quan đến hoạt động SXKD trong kỳ, gồm:
 - Lãi vay tính trên khoản vay quá hạn tại BIDV Gia Lai từ trước năm 2019 là 29 tỷ đồng;
 - Chi phí khấu hao tài sản không tham gia vào hoạt động SXKD trong kỳ: 3,5 tỷ đồng.
- **Nếu loại trừ các khoản chi phí không liên quan đến hoạt động SXKD trong kỳ thì lợi nhuận hợp nhất thực hiện 66,4 tỷ/KH 41,8 đạt 159%**

3. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

3.1. Những mặt đã làm được:

a) Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Về công tác tổ chức: Đã thực hiện công tác định biên, kiện toàn bộ máy hoạt động của công ty mẹ và công ty con phù hợp với điều kiện SXKD của đơn vị.
- Về tái cơ cấu ngành nghề:
 - + Đã hoàn thành công tác điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem từ 7,5MW lên 11MW.
 - + Đã lập báo cáo bổ sung quy hoạch dự án điện mặt trời Đăk Lô công suất 25MWP trình UBND tỉnh Quảng Ngãi xem xét bổ sung vào quy hoạch điện VIII.
- Về tái cấu trúc tài chính:
 - + Đã thống nhất phương án trả nợ gốc BIDV CN Gia Lai đến hết năm 2030.
 - + Đã làm việc để BIDV CN Gia Lai chấp thuận miễn phạt phí chậm trả từ năm 2025.

b) Về công tác sản xuất điện thương phẩm

- Chỉ đạo công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 - Đăk Lô thực hiện quản lý, vận hành nhà máy theo đúng quy trình.
- Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra các hạng mục công trình từ đầu mối hồ A, tuyến đường ống áp lực, tuyến đường dây 110kV, 22kV.... để

phát hiện kịp thời, có phương án xử lý đối với những vị trí có nguy cơ làm ảnh hưởng đến an toàn công trình, đảm bảo tối đa thời gian phát điện của nhà máy Đăk Lô.

Năm 2025, hoàn thành 129% giá trị sản lượng điện.

c) Về công tác đầu tư:

- Dự án thủy điện Ngọc Tem:

+ Đã hoàn thành công tác điều chỉnh chủ trương đầu tư từ 7,5MW lên 11MW theo quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 của UBND tỉnh Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi);

+ Hoàn thành công tác đánh giá tác động môi trường;

+ Hoàn thành các thủ tục pháp lý để động thổ vào ngày 30/12/2025;

d) Công tác kỹ thuật vật tư, an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

- Công tác an toàn thường xuyên được kiểm tra, đã trang bị bảo hộ lao động cho người lao động thi công và vận hành tại công trình/nhà máy thủy điện Đăk Lô đầy đủ; vì vậy trong năm 2025 không xảy ra vụ việc mất an toàn trong thi công xây lắp cũng như trong công tác vận hành.

- Rà soát, đánh giá vật tư tồn kho, tài sản cố định không có nhu cầu sửa dụng, thanh lý nhượng bán thu tiền trả nợ vay ngân hàng.

e) Công tác kinh tế - Kế hoạch, tài chính - tín dụng - Kế toán.

- Chỉ đạo tập trung làm việc với Ban điều hành, công ty TNHH Xekaman 1 rà soát, lập dự toán hiệu chỉnh các hạng mục công trình theo nội dung biên bản thống nhất giữa Chủ đầu tư và Tổng thầu phục vụ công tác quyết toán.

- Đã thực hiện khởi kiện các đơn vị chây ỳ do không thanh, quyết toán công nợ cho đơn vị.

- Đã thực hiện xong công tác cơ cấu nợ tại BIDV Gia Lai, đã chỉ đạo công ty Đăk Lô hoàn thiện hồ sơ vay bổ sung nguồn vốn thiếu (108 tỷ đồng).

- Trả nợ các tổ chức tín dụng: Năm 2025 đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thanh toán nợ vay ngân hàng 140,6 tỷ đồng, trong đó trả nợ BIDV - Chi nhánh Gia Lai 50,6 tỷ đồng/KH 50 tỷ đồng; trả nợ gốc lãi Agribank KonTum (dự án ĐăkLô) là 90/90 tỷ đồng.

3.2. Các tồn tại.

- Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn; lỗ lũy kế và nợ xấu kéo dài qua nhiều thời kỳ nên không đủ năng lực để triển khai được công tác đấu thầu thi công tại các dự án.

- Công tác quyết toán công trình, thu hồi công nợ còn chậm, dẫn đến ảnh hưởng dòng tiền chung của Công ty, nguyên nhân do chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn vốn để thanh toán (Xekaman 1) và chủ đầu tư chây ỳ không thanh toán (Đăk Lô 1,2,3, Tiên Thành).

4. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, Hội đồng quản trị đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, bao gồm cả việc soát xét báo cáo tài chính bán niên của Công ty mẹ và hợp nhất Công ty mẹ - Công ty con.

5. Về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025

- Nghị quyết số 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ, ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 3 năm 2025 (Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng và phê duyệt kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 3 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty).

- Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2025 và Nghị quyết thông qua của Đại hội đồng cổ đông năm 2025; mức thù lao HĐQT, BKS trình ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua, mức chi trả bằng 100% dự toán đã được phê duyệt, tổng mức chi trả là 528 triệu đồng.

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

I. Công tác quản trị

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời ban hành các Nghị quyết, quyết định kịp thời, linh hoạt để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện, chỉ đạo quyết liệt hơn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định phù hợp với tình hình SXKD của đơn vị, làm cơ sở cho công tác quản trị, quản lý, điều hành được chặt chẽ, hạn chế rủi ro của doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong SXKD đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 của Công ty.

- Báo cáo, công bố thông tin định kỳ, bất thường theo đúng quy định.

II. Công tác sản xuất kinh doanh

1. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi:

- Nhà máy thủy điện ĐăkLô hoạt động có hiệu quả cao, tạo doanh thu đảm bảo duy trì hoạt động của Công ty mẹ cũng như Công ty con.

- Bộ máy quản lý điều hành, vận hành cơ bản tinh gọn chất lượng phù hợp với mô hình hiện tại của Công ty.

- Có dự án mới để tiến hành đầu tư, tăng quy mô sản xuất điện thương phẩm.

b. Khó khăn:

- Giá trị công nợ, công tác thu vốn tại một số các công trình còn gặp nhiều vướng mắc do Chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn thanh toán/hoặc chây ỳ cố tình không thanh toán;



- Do tình hình tài chính của đơn vị còn tồn tại nợ xấu và lỗ lũy kế.
- Còn tồn tại tiền ẩn rủi ro về công nợ/dở dang tại một số công trình đã thi công xong.
- Sức ép về khởi kiện của các khoản nợ quá hạn khách hàng lớn làm ảnh hưởng không nhỏ đến mọi lĩnh vực hoạt động của đơn vị.

2. Các chỉ tiêu kinh tế

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch sản xuất kinh doanh		Tăng so với thực hiện 2025
			Toàn tổ hợp	Công ty mẹ	
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	241.300	42.200	10%
-	Giá trị sản xuất điện	10 ⁶ đ	199.300		10%
-	Xây lắp và phục vụ xây lắp, giá trị kinh doanh khác	10 ⁶ đ	42.000	42.000	10%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	269.246	116.468	10%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	50.384	31.688	69%
4	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	33.097	614	
5	Giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	63.659		

(Chỉ tiêu lợi nhuận xây dựng trên cơ sở được miễn giảm lãi vay từ BIDV)

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nghề kinh doanh theo hướng tăng tỷ trọng sản xuất điện thương phẩm.
- Chỉ đạo đơn vị tập trung mọi nguồn lực triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tập trung công tác thu vốn, thanh quyết toán tại các công trình đã hoàn thành để trả nợ gốc khoản vay của ngân hàng Đầu tư Gia Lai theo đúng cam kết. Làm việc với ngân hàng để được miễn giảm lãi vay cho khoản vay của Công ty.
- Duy trì ổn định sự phát triển của doanh nghiệp, giảm hết lỗ lũy kế và hướng tới có lãi vào năm 2030.
- Quản lý đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn, hiệu quả. Phần đầu hoàn thành đưa dự án vận hành khai thác vào đầu năm 2028.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, người lao động và cổ đông.

4. Các giải pháp để hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm.

a) Về cơ cấu ngành nghề:

- Làm việc với UBND tỉnh Quảng Ngãi để cập nhật bổ sung quy hoạch điện VIII dự án điện mặt trời Đăk Lô công suất 25 MWP.
- Kết hợp với các đơn vị chức năng; nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư 01 dự án thủy điện vừa và nhỏ.

b) Về chỉ tiêu giá trị sản xuất kinh doanh



- Lĩnh vực sản xuất điện:

+ Quản lý vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô đúng quy trình, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình xây dựng; không để xả tràn do nguyên nhân chủ quan, sản lượng điện thương phẩm bình quân hằng năm đạt và vượt kế hoạch đề ra.

+ Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhà máy đảm bảo an toàn, chất lượng, đúng tiến độ, tiết kiệm chi phí, thiết bị luôn sẵn sàng khi được huy động.

+ Nâng cao năng lực thiết bị nhà máy thủy điện Đăk Lô, đảm bảo hiệu quả và độ tin cậy của các tổ máy (thay thế một số thiết bị nhà máy đã lạc hậu, lão hóa, xuống cấp, không còn sản xuất và hoạt động thiếu tin cậy).

+ Tăng cường công tác kiểm tra các hạng mục công trình từ đầu mỗi hồ A, tuyến đường ống áp lực, tuyến đường dây 110kV, 22kV... để phát hiện kịp thời, có phương án xử lý đối với những vị trí có nguy cơ làm ảnh hưởng đến an toàn công trình, đảm bảo tối đa thời gian phát điện của nhà máy thủy điện Đăk Lô.

- Lĩnh vực xây lắp và kinh doanh dịch vụ khác:

+ Thi công kiên cố hóa hệ thống đường thi công vận hành (Đường vào hồ A, đường D2, Đường D5, nhánh 1) nhà máy thủy điện Đăk Lô.

+ Thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường vận hành, xử lý sạt lở các hạng mục đảm bảo giao thông trong quá trình vận hành nhà máy thủy điện Đăk Lô.

+ Xây dựng lán trại, phụ trợ, sản xuất vật liệu phục vụ thi công dự án thủy điện Ngọc Tem đảm bảo tiến độ.

c) Về công tác quyết toán, thu hồi công nợ và thanh toán nợ vay ngân hàng:

- Chỉ đạo đơn vị phối hợp với Ban điều hành Xekaman 1 làm việc với chủ đầu tư lập tổng dự toán hiệu chỉnh phục vụ công tác quyết toán các dự án.

- Làm việc với cơ quan Thi hành án để thu hồi công nợ tại công trình đã tiến hành khởi kiện sau khi có bản án của Tòa.

- Chỉ đạo Công ty Sông Đà 3 – Đăk Lô làm việc với Agribank cơ cấu lại khoản vay của dự án Đăk Lô để có nguồn tiền thanh toán cổ tức cho Sông Đà 3.

- Tập trung mọi nguồn lực để thanh toán số tiền nợ gốc tại BIDV 50 tỷ đồng.

d) Về phương án giảm lỗ lũy kế:

- Lỗ lũy kế đến 31/12/2025 là 281 tỷ đồng; giảm lỗ lũy kế năm 2026 là 31 tỷ đồng, năm 2027 là 35,7 tỷ đồng, năm 2028 là 41,9 tỷ đồng, năm 2029 là 50 tỷ đồng và năm 2030 là 203 tỷ đồng. Như vậy đến cuối năm 2030, đơn vị đã giảm hoàn toàn lỗ lũy kế và có lãi 81,1 tỷ đồng.

Số liệu kế hoạch dự kiến theo bảng dưới đây:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Cộng
1	Lỗ lũy kế đầu kỳ	-281	-249,5	-213,8	171,9	-121,9	
2	Lợi nhuận	31	35,7	41,9	50	203	362,1

189;
NG T
PHÁ
G Đ.
TĂNG

TT	Nội dung	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Cộng
-	Lợi nhuận thu từ đầu tư các dự án điện	30	34	40	48	2,7	154,7
-	Lợi nhuận xây lắp và hoạt động khác	1,5	1,7	1,9	2	2,3	9,4
-	Thu nhập khác (miễn giảm lãi)					198	198
3	Lãi/lỗ lũy kế đến cuối kỳ	-249,5	-213,8	-171,9	-121,9	81,1	81,1

- Các giải pháp thực hiện giảm lỗ lũy kế:

+ Chỉ đạo Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 Đăk Lô vận hành nhà máy ĐăkLô an toàn, hiệu quả, tiết kiệm chi phí, đảm bảo lợi nhuận cao nhất chia cổ tức cho các cổ đông. Dự kiến cổ tức thu được từ năm 2026 đến năm 2030 là 154,7 tỷ đồng.

+ Tiết giảm các khoản chi phí không cần thiết để mang lại lợi nhuận cao nhất để bù đắp cho lỗ lũy kế.

+ Làm việc với Agribank Kon Tum cơ cấu lại các khoản dư nợ còn lại của dự án Đăk Lô để đáp ứng kế hoạch trả nợ BIDV theo kế hoạch, đảm bảo điều kiện giảm lãi/miễn lãi như đã cam kết với BIDV.

+ Kết hợp với BIDV Gia Lai làm việc với Hội sở chính để thực hiện:

✓ Miễn giảm lãi vay phát sinh từ năm 2026 đến 2030 theo đúng cam kết trả nợ, dự kiến 71 tỷ đồng.

✓ Giảm các khoản lãi vay đã xác định kết quả kinh doanh đến hết 2025, dự kiến 198 tỷ đồng.

• **Như vậy đến cuối năm 2030 đơn vị sẽ giảm hết lỗ lũy kế 281 tỷ đồng và hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị có lãi trên 81,1 tỷ đồng.**

e) Về công tác đầu tư:

✓ Dự án thủy điện Ngọc Tem:

Chỉ đạo Chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục pháp lý đảm bảo đủ điều kiện triển khai thi công, gồm:

- Hoàn thành công tác giao và cho thuê đất cho Dự án trước 31/5/2026;

- Ký kết hợp đồng các gói thầu xây lắp, mua sắm thiết bị cơ điện trước 30/6/2026;

- Ký hợp đồng tín dụng cho dự án trước ngày 31/5/2026.

- Ký thỏa thuận đấu nối dự án với TCT điện lực Miền trung trước ngày 31/5/2026;

- Công tác thi công:

+ Hoàn thành công tác thi công lán trại phụ trợ trước ngày 30/6/2026.

+ Hoàn thành công tác đào và gia cố các cửa hầm.

+ Hoàn thành công tác đào và gia cố tạm 660 md đường hầm áp lực.

- + Hoàn thành công tác đào hồ móng nhà máy.
- + Hoàn thiện công tác bê tông cốt thép nhà máy đến cao trình 481m.
- ✓ Dự án điện mặt trời Đắk Lô: Làm việc với các cơ quan ban ngành tỉnh Quảng Ngãi để đưa dự án vào danh mục quy hoạch điện VIII.

f) Về thực hiện chế độ cho người lao động

- Thanh toán kịp thời chế độ bảo hiểm cho người lao động, nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế với cơ quan nhà nước.
- Có cơ chế, chính sách, tiền lương, đảm bảo mức thu nhập cho CBCNV và trả lương kịp thời cho CBCNV.

Trên đây là báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3 kính đề nghị các Quý cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: HĐQT năm 2026.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Trường

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 - TTr/HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Sông Đà 3;

Căn cứ báo cáo kiểm toán độc lập số 525/2026/UHY-BCKT, ngày 28/3/2026 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY về báo cáo tài chính riêng của Công ty cổ phần Sông Đà 3 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025;

Căn cứ báo cáo kiểm toán độc lập số 526/2026/UHY-BCKT, ngày 28/3/2026 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY về báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Sông Đà 3 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025;

Thực hiện quy định hiện hành và kết quả kiểm toán báo cáo tài chính Công ty hàng năm. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Thông qua báo cáo tài chính Công ty cổ phần Sông Đà 3 năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (Báo cáo tài chính đã kiểm toán kèm theo).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT, ĐHCĐ năm 2026.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tiến Trường

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông - Công ty cổ phần Sông Đà 3

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát 2025:

Năm 2025, BKS đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức, hoạt động của BKS. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS; kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty.

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện công việc sau: Kiểm tra, rà soát lại các quy chế quy định nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các tờ trình của Tổng giám đốc và Nghị quyết HDQT đã ban hành.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến thiết thực, những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, quyết toán vốn đầu tư, công tác ký kết hợp đồng kinh tế.
- Xem xét các văn bản nội quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm đảm bảo tính hợp lý và đúng quy định của Pháp luật.
- Kiểm tra đánh giá thường xuyên về việc quản lý điều hành thực hiện SXKD của HDQT, Tổng giám đốc theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp đối với hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025.
- BKS được cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin về các Quyết định của HDQT, qua đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên.
- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HDQT, công tác thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng giám đốc, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị Công ty.

- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 và báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2024.
- Kiểm tra, giám sát thực hiện các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc thực thi việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.
- Kiểm soát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông: Các cổ đông được mời tham gia ĐHĐCĐ thường niên 2025 và tham gia cho ý kiến và biểu quyết các vấn đề xin ý kiến; các cổ đông đáp ứng đủ các điều kiện như trong Điều lệ quy định được đề cử người tham gia Ban lãnh đạo.

II. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, Công ty đã nỗ lực tập trung các nguồn lực để đảm bảo các chỉ tiêu so với kế hoạch đặt ra, tuy nhiên một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch mong muốn; cụ thể:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025					
			Kế hoạch		Thực hiện		%HT KH tổ	%HT KH công
			Tổ hợp	Công ty mẹ	Tổ hợp	Công ty mẹ	hợp	ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	244.600	104.600	219.356	38.380	90%	37%
2	Doanh thu và TN khác	10 ⁶ đ	240.500	112.600	245.222	77.466	102%	69%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	41.800	1.600	29.573	-2.942	71%	
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	38.383	1.600	25.449	-2.942	66%	
5	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	30.811	316	38.364	996	125%	315%

1.1. Đánh giá tình hình thực hiện hoạt động SXKD: Tổng giá trị SXKD thực hiện đạt 90% KH năm.

- Giá trị sản lượng xây lắp: Thực hiện 30,8 tỷ đạt 31% KH, bao gồm:
 - ✓ Các công trình đã có hợp đồng: Công trình thủy điện Đăk Lô, thực hiện 30,8 tỷ/KHN 11 tỷ đạt 280%, bao gồm:
 - + Thi công gia cố nâng cấp hệ thống đường thi công vận hành (Đường D1, nhánh 1, nhánh 2, Đường D2, Đường D4).
 - + Thi công công tác duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường vận hành, xử lý sạt lở các hạng mục đảm bảo giao thông công trình;

- + Thi công sân bóng khu nhà ở CBCNV vận hành Nhà máy Đăk Lô.
- ✓ *Các công trình chưa có hợp đồng: Thực hiện 0 tỷ/ KHN 88,4 tỷ, nguyên nhân:*
- + Do tình hình tài chính của Công ty khó khăn; lỗ lũy kế và nợ xấu kéo dài qua nhiều thời kỳ nên không thể thực hiện được công tác tiếp thị, đấu thầu thi công tại các dự án, công trình.
- + Việc nhận thầu qua các đơn vị trúng thầu cũng không thực hiện được do không bảo lãnh được hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng/hoặc thông qua nhiều các B không đảm bảo hiệu quả kinh tế, rủi ro về pháp luật cao.
- Vì vậy, trong năm 2025, riêng phần sản lượng chưa có hợp đồng chưa hoàn thành theo kế hoạch đặt ra.
- Giá trị sản xuất kinh doanh điện thương phẩm: Thực hiện 180,8 tỷ/KH 140 tỷ đạt 129%, doanh thu và lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra, so với cùng kỳ năm trước sản lượng điện thực hiện 94%, tăng 35%, Để đạt được kết quả trên, công ty đã tập trung hoàn thành hạng mục cụm đầu mối hồ B đưa vào vận hành khai thác trong tháng 11/2024 thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên các hạng mục công trình của nhà máy, dự phòng vật tư, sửa chữa và thay thế kịp thời các hạng mục nhà máy có nguy cơ hư hỏng, đảm bảo nhà máy hoạt động liên tục, phát điện tối đa với công suất thiết kế, ưu tiên phát điện giờ cao điểm.

1.2. Công tác thu vốn, thu hồi công nợ:

Mặc dù Công ty đã nỗ lực, tập trung quyết liệt, phân giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, nghiệp vụ để thực hiện, tuy nhiên công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ chưa đạt theo kế hoạch, do Chủ đầu tư và các nhà thầu chính tại một số công trình trây ý không phê duyệt hồ sơ/ hoặc thiếu vốn thanh toán đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc cân đối dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của đơn vị.

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Công ty lựa chọn và thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY đảm bảo đủ năng lực theo quy định của Nhà nước để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng năm 2025 và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

3. Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024

Công ty chưa thực hiện quyết toán và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS do chưa được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

III. Công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty:

1. Nhận xét chung:



Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý, năm theo quy định. Tuy nhiên, công tác nghiệm thu quyết toán và thu hồi các khoản công nợ còn chậm so với kế hoạch, vấn đề này ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả SXKD của Công ty và tiềm ẩn rủi ro về tài chính.

2. Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định khác có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất.

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt):

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ DƯ 31/12/2024	SỐ DƯ 31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	100	444.274.140.622	381.826.149.665
II	Tài sản dài hạn	200	275.069.251.844	264.605.095.077
*	TỔNG TÀI SẢN	270	719.343.392.466	646.431.244.742
I	Nợ phải trả	300	684.424.400.449	644.243.747.680
II	Vốn chủ sở hữu	400	5.128.876.324	2.187.497.062
*	TỔNG NGUỒN VỐN	440	719.343.392.466	646.431.244.742

Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2024	Năm 2025
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	35.563.852.762	31.230.294.907
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		87.128.821
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	35.563.852.762	31.143.166.086
4. Giá vốn hàng bán	11	35.045.222.234	28.732.714.082
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	518.630.528	2.410.452.004
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	35.009.232.251	39.546.878.136
7. Chi phí tài chính	22	29.873.075.693	29.009.544.110
- Trong đó: chi phí lãi vay	23	29.790.115.693	27.713.914.558
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30.184.261.998	12.006.445.825
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(26)}	30	-24.529.474.912	941.340.205
10. Thu nhập khác	31	2.041.084.142	7.377.703

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2024	Năm 2025
11. Chi phí khác	32	9.895.512.364	3.890.097.170
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-7.854.428.222	-3.882.719.467
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	-32.383.903.134	-2.941.379.262
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	-32.383.903.134	-2.941.379.262

3. Phân tích một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2025:

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng TS/Tổng nợ = 1,00 lần.
- Khả năng thanh toán hiện hành = TS ngắn hạn / Tổng nợ ngắn hạn = 1,08 lần
- Khả năng thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn - HTK)/Tổng nợ NH = 0,55 lần
- Khả năng thanh toán tức thời = Vốn bằng tiền/Tổng nợ ngắn hạn = 0,012 lần
- Hệ số nợ = Nợ phải trả/VCSH = 294,5 lần
- Hệ số nợ vay ngân hàng = Nợ vay ngân hàng/ VCSH = 22,58 lần
- Tỷ lệ tự tài trợ = VCSH/ Tổng tài sản = 0,3%

So sánh các chỉ tiêu năm 2024 với năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,05	1,00
2	Thanh toán hiện hành	1,08	1,08
3	Thanh toán nhanh	0,7	0,55
4	Thanh toán tức thời	0,017	0,012
4	Hệ số nợ (Tổng nợ phải trả/VCSH)	19,6	294,5
5	Hệ số nợ vay ngân hàng	1,43	22,58
6	Tự tài trợ	4,9%	0,3%

Nhóm chỉ tiêu lợi nhuận:

- Lợi nhuận biên (ROS) = LNST/Tổng doanh thu = -9,4%
- Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA) = LNST/Tổng TS bình quân = -0,46%
- Tỷ suất thu hồi vốn chủ sở hữu (ROE) = LNST/VCSH bình quân = -134,5%
- Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ = -1,84%

4. Tình hình công nợ phải thu:

- Tổng số nợ phải thu đến 31/12/2025 là 232,9 tỷ đồng chiếm 61% tài sản ngắn hạn, chiếm 36% tổng tài sản. Tổng giá trị công nợ phải thu lớn so với quy mô sản lượng của Công ty, trong đó công nợ dây dora kéo dài, khó có khả năng thu hồi, đã trích lập dự phòng 43,6 tỷ đồng.
- Công nợ phải thu khách hàng (84,3 tỷ đồng): Một số khoản công nợ lớn đã quá hạn thanh toán nhưng chưa thu được tiền như các nguyên nhân đã nêu trên.

- Công nợ trả trước cho người bán (24,7 tỷ đồng): Còn tồn tại các khoản công nợ đã ứng trước cho các nhà thầu phụ từ các năm trước, đối tác đã thực hiện hợp đồng nhưng chưa quyết toán đến nay vẫn chưa giảm trừ được.
- Công nợ phải thu khác: 162,9 tỷ đồng, trong đó có tiền cổ tức Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 ĐắkLô số tiền 91,7 tỷ đồng.

5. Tình hình công nợ phải trả:

Tổng số nợ phải trả đến 31/12/2025 là: 644,2 tỷ đồng, chiếm 99,7% tổng nguồn vốn, trong đó:

+ Vay ngân hàng (ngắn và dài hạn)	: 271,4 tỷ đồng.
+ Phải trả người bán	: 90,2 tỷ đồng.
+ Người mua trả tiền trước	: 0,19 tỷ đồng.
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	: 3,04 tỷ đồng.
+ Phải trả người lao động	: 1,007 tỷ đồng.
+ Chi phí phải trả	: 262,9 tỷ đồng (trong đó bao gồm chi phí lãi vay 262,4 tỷ đồng).
+ Các khoản phải trả khác	: 15,2 tỷ đồng.

Hiện nay, Công ty đang gặp khó khăn về tài chính, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh thấp.

Công ty cần quyết liệt thu hồi vốn và công nợ để đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Trong năm 2025 các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ máy quản lý về cơ bản đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí của các thành viên HĐQT, ban hành đúng với chức năng quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. BKS không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.
- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty; không để xảy ra các sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo và thực hiện hợp đồng kinh tế. Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông.

- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc kiểm tra tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, báo cáo các nội dung kiểm soát trong quý, đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các nội dung còn tồn tại trong Công tác quản lý điều hành.
- Báo cáo các cổ đông tình hình hoạt động, kết quả giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý, tình hình hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính của Công ty định kỳ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

VI. Kết luận và kiến nghị:

- Ban kiểm soát nhất trí với kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY và kế hoạch, các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2026.
- Kiến nghị HĐQT chỉ đạo Người đại diện của Công ty tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Đà 3 Đaklo bố trí, tổ chức vận hành nhà máy thủy điện Đaklo đảm bảo an toàn, hiệu quả, sắp xếp bộ máy vận hành đảm bảo tinh gọn tiết kiệm chi phí và năng suất tối ưu.
- Kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc có các giải pháp quyết liệt đối với một số khách hàng cố tình trây ỳ trong công tác thanh quyết toán, nhằm giảm giá trị dở dang tại các công trình, nhằm đảm bảo thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động SXKD, giảm dư nợ vay tại các ngân hàng.
- Về công tác đầu tư: Đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Sông Đà 3 tại Sông Đà 3 Đaklo làm việc với Chủ đầu tư thực hiện triển khai thi công dự án nhà máy thủy điện Ngọc Tem đúng kế hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ; Làm việc với tổ chức tín dụng để cơ cấu, kéo dài thời gian trả nợ, cân đối dòng tiền để chi trả cổ tức, công nợ khác cho Công ty cổ phần Sông Đà 3 cũng như nguồn vốn đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem.
- BKS đề nghị Ban TGD tiếp tục làm việc với BIDV Gia Lai, Trung Tâm xử lý nợ của BIDV để tái cơ cấu nợ, miễn giảm lãi phạt chậm trả, giảm thiểu chi phí tài chính cải thiện tình hình tài chính, nâng cao hiệu quả SXKD cho Công ty.
- HĐQT, Ban tổng giám đốc tiếp tục rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quy định nội bộ phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành và thực trạng cũng như định hướng phát triển của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2023, 2024.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026:

- BKS tổ chức kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực theo định kỳ. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của

Công ty; công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ và các quy định của Pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành, để sửa đổi, bổ sung, thay thế mới phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Phối hợp HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác thu hồi vốn và công nợ dở dang; Tiếp tục rà soát lại giá trị khối lượng dở dang tại các công trình đã kết thúc thi công và đánh giá, phân tích các khoản công nợ phải thu, phải trả để có phương án thu hồi hoặc trích lập dự phòng theo quy định.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện khắc phục ngay các tồn tại để đưa công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD đảm bảo an toàn, linh hoạt và hiệu quả.

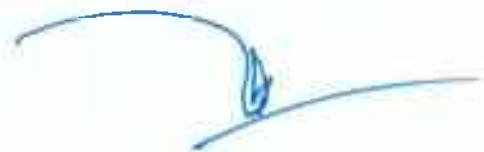
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 3, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Việt Lương

Số: ~~M~~/TT-SD3-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v: Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2021;

Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13, ngày 16/7/2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi Điều lệ công ty cổ phần Sông Đà 3, nội dung như sau:

1. Sửa đổi khoản 3, điều 2 Điều lệ công ty cổ phần Sông Đà 3:

1.1. Nội dung đã ban hành:

3. Trụ sở đăng ký của Công ty.

- Địa chỉ: Tổ 4, Đường Võ Nguyên Giáp, Thị trấn Măng Đen, Huyện Kon Plông, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam.

1.2. Nội dung sửa đổi:

3. Trụ sở đăng ký của Công ty.

- Địa chỉ: Số 94, đường Võ Nguyên Giáp, Tổ 4, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

2. Các điều khoản khác giữ nguyên theo Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD;
- Lưu: TCHC, Tài liệu ĐHĐCĐ 2026.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm
trạch Báo cáo tài chính năm 2026

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Sông Đà 3**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 3 thông qua;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 3 kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty:

- Danh sách 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, bao gồm:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán nêu trên, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV BKS, HĐQT;
- TGD Công ty;
- Lưu: BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Việt Lương

Số: 6 -TT/HDQT

Quảng Ngãi, ngày 5 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Phê duyệt quyết toán thù lao của HDQT, BKS Công ty năm 2025;
Phương án trả thù lao của HDQT, BKS Công ty năm 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 Công ty CP Sông Đà 3 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao của HDQT, BKS Công ty năm 2025; phương án trả thù lao của HDQT, BKS Công ty năm 2026 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 gồm:

- Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Trong đó: 01 thành viên làm việc chuyên trách tại Công ty; 04 thành viên kiêm nhiệm.

- Ban kiểm soát có 03 thành viên. Trong đó: 01 trưởng ban và 02 thành viên làm việc kiêm nhiệm.

2. Mức thù lao

Nghị quyết số 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ, ngày 25/4/2025 của Đại hội công cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 3 năm 2025 (Uy quyền cho HDQT Công ty xây dựng và phê duyệt kế hoạch thù lao HDQT, BKS năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 3 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty).

3. Quyết toán thù lao của HDQT, BKS Công ty năm 2025

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng/người (đồng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Thành viên HDQT	7.000.000	
II	Ban kiểm soát		
1	Trưởng ban	6.000.000	
2	Thành viên	5.000.000	



4. Phương án trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2026

Đại hội đồng cổ đông năm 2026 ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng và phê duyệt kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 của Công ty cổ phần Sông Đà 3 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: TLDHCD năm 2026.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Trường



Số: ~~17~~-TTr/HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 5 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3
V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3;

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2026

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch sản xuất kinh doanh		Tăng so với thực hiện 2025
			Tổng số	Công ty mẹ	
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	241.300	42.200	10%
-	Giá trị sản xuất điện	10 ⁶ đ	199.300		10%
-	Xây lắp và phục vụ xây lắp, giá trị kinh doanh khác	10 ⁶ đ	42.000	42.000	10%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	269.246	116.468	10%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	50.384	31.688	69%
4	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	33.097	614	
5	Giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	63.659		

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 phù hợp với thực tế hoạt động SXKD.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HĐQT, ĐHCĐ năm 2026.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Trường